|  |  |
| --- | --- |
| **–TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯƠNG SƠN TỈNH HÀ TĨNH**Số: 71/2022/HS-ST Ngày 30-11-2022 | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯƠNG SƠN, TỈNH HÀ TĨNH**

* ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Mai Văn Đạt.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Khắc Hải; ông Cù Xuân Phú.

* ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Lê Thế Hồng - Thẩm tra viên chính Tòa án nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh.
* ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Tiến Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 66/2022/TLST- HS ngày 18/11/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2022/QĐXXST- HS ngày 18/11/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Đức N, sinh ngày: 24/7/1992 tại xã L, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn T, xã L, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Thái B, sinh năm 1953 và bà Phạm Thị T, sinh năm 1963; vợ, con: Chưa có; tiền án (01 tiền án): Ngày 02/3/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, theo Bản án số 06/2021/HSST, chấp hành xong hình phạt vào ngày 14/9/2021; tiền sự (01 tiền sự): Ngày 15/9/2021 bị Công an huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 1.500.000đ về hành vi “Đánh bạc” theo Quyết định số 1167/QĐ-XPVPHC, bị cáo chưa nộp phạt; về nhân thân: Ngày 28/3/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, theo Bản án số 06/2021/HSST; ngày 09/01/2014 bị Tòa án nhân dân thị xã H, Hà Tĩnh xử phạt 15 tháng tù về tội “Dâm ô đối với trẻ em”, theo Bản án số 02/2014/HSST; ngày 09/7/2020 bị Công an huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 300.000đ về hành vi “Mua số lô, số đề”, theo Quyết định số 0001081/QĐ-XPVPHC; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/6/2022 cho đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an Hà Tĩnh; có mặt.

* + *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Trần Thái B, sinh năm 1953; nghề nghiệp: Lao động tự do; địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

+ Anh Nguyễn Trung T, sinh năm 1975; nghề nghiệp: Lao động tự do; địa chỉ: Thôn 2 (V), xã Đ, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

* + *Người làm chứng:*

+ Ông Nguyễn Xuân H, sinh năm 1966; địa chỉ: Thôn 7, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Trường C, sinh năm 1959; địa chỉ: Thôn 7, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

* + *Người chứng kiến:* Anh Nguyễn Hải T, sinh năm 1974; địa chỉ: Thôn 4, xã S1, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 21/6/2022 Công an huyện H phối hợp với lực lượng chức năng tiến hành tuần tra nhằm nắm tình hình các đối tượng có biểu hiện nghi vấn tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy trên địa bàn. Khoảng 13 giờ 15 phút cùng ngày, tại Quốc lộ 8A thuộc thôn 4, xã S1, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh, tổ công tác phát hiện một người đàn ông đi bộ hướng từ huyện H về huyện Đ có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu kiểm tra. Người bị kiểm tra trình bày tên là Trần Đức N, sinh năm 1992, trú tại thôn T, xã L, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh. Kiểm tra trên người N, tổ công tác phát hiện trong túi quần bên phải mà N đang mặc có một gói ni lông màu đen bên trong có chứa 21 viên nén màu hồng. N khai nhận 21 viên nén màu hồng này là ma túy, loại Hồng phiến của N mua về để sử dụng. Xét hành vi của Trần Đức N là vi phạm pháp luật nên tổ công tác đã đưa N cùng tang vật có liên quan về trụ sở UBND xã S1, huyện H để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng.

Tại bản Kết luận giám định số: 661/KL-KTHS, ngày 24/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận: 21 viên nén màu hồng đựng trong một gói ni lông màu đen gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,8892gam, là Methamphetamine.

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận: Do bản thân là người sử dụng ma túy, nên khoảng 07 giờ, ngày 21/6/2022, Trần Đức N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu trắng - đen, biển kiểm soát 38D1 - 155.B (xe thuộc quyền sở hữu của ông Trần Thái B, cha của N) đi từ nhà đến nhà của anh Nguyễn Trung T, sinh năm 1975, trú tại thôn V, xã Đ, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh. N khai khi gặp Thành thì N đã nhờ T đưa đi mua chất ma túy và T đã đồng ý. N để chiếc xe mô tô của mình đi đến lại nhà T, rồi T chở N đến nhà của anh Nguyễn Trường C, sinh năm 1959 (bạn của T), trú tại thôn 7, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh chơi và ăn cơm tại đây. Sau khi ăn cơm xong, T chở N đến nhà một người

tên là T ở xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Khi đến nhà T, N đã nhờ T mua giúp 2.000.000đ tiền hồng phiến, T đồng ý, rồi cầm lấy tiền đi đâu không rõ. Khoảng 15 phút sau, T quay lại đưa cho N 01 túi ni lông màu đen. N mở kiểm tra thấy bên trong túi ni lông có 21 viên nén màu hồng, nên gói lại và cất vào túi quần bên phải đang mặc trên người. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, T và N đi về, khi đi đến xã S, huyện H thì N xuống xe để tìm địa điểm sử dụng ma túy, còn T đi về. Khoảng 13 giờ 15 phút cùng ngày, khi N đang đi bộ trên đường Quốc lộ 8A thuộc địa phận thôn 4, xã S, huyện H thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, thu giữ toàn bộ ma túy.

Anh Nguyễn Trung T khai nhận ngày 21/6/2022 có việc T chở N đến thôn 7, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh rồi sau đó có vào nhà anh Nguyễn Trường C bạn của T chơi. Tuy nhiên, trước khi đi N không trao đổi gì về việc nhờ T đi mua ma túy, quá trình ở tại nhà của anh C thì N có đi ra ngoài, còn đi đâu và làm gì anh T hoàn toàn không biết. Sau khi ăn uống tại nhà anh C thì T chở N về, đến địa phận xã S thì N nói Thành dừng xe để N đi bộ, còn T điều khiển xe về nhà. Ít ngày sau thì anh T mới biết N bị bắt về hành tàng trữ trái phép chất ma túy. T hoàn toàn không biết nguồn gốc và không liên quan đến số ma túy mà N đã tàng trữ.

Vật chứng thu giữ: 21 viên Hồng phiến (Methaphetamine) đựng trong gói ni lông màu đen, có khối lượng 1,8922gam, sau khi lấy mẫu giám định còn lại 1,6264 gam, được cho vào 01 túi ni lông trong suốt cùng toàn bộ vỏ, bao gói được niêm phong trong 01 bì thư màu trắng có dòng chữ “Công an tỉnh Hà Tĩnh, Phòng Kỷ thuật hình sự”, rồi dán kín, trên mép có dán chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đối tượng Trần Đức N. Số Hồng phiến còn lại đã được Cơ quan điều tra chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện H cất giữ để giải quyết theo quy định của pháp luật. 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đen - trắng biển kiểm soát 38D1 - 155.B, đã được Cơ quan điều tra trả lại cho người sở hửu hợp pháp ông Trần Thái B.

Tại cáo trạng số 70/CT-VKS-HS ngày 15/11/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh truy tố bị cáo Trần Đức N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

*Tại phiên tòa:* Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Đức N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 30 tháng đến 36 tháng tù. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy vật chứng.

Bị cáo đã thừa nhận về hành vi về hành tàng trữ ma túy của mình. Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận đối với đại diện Viện kiểm sát và bị cáo không kêu oan, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về với xã hội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.
2. Tại phiên tòa, bị cáo Trần Đức N tự nguyện khai nhận hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án được xem xét công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 13 giờ 15 phút ngày 21/6/2022, tại Quốc lộ 8A, thuộc địa phận thôn 4, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh, Trần Đức N đã bị lực lượng Công an huyện H phát hiện và bắt giữ về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Với trọng lượng ma túy bị cáo tàng trữ 1,8922gam là Methamphetamine thì hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.
3. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội và ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống. Do đó cần phải xử lý nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.
4. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đang có một tiền án, nên bị cáo phải chịu tính tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa đã khai báo thành khẩn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại tiết thứ nhất điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có bà nội là Bà mẹ Việt nam anh Hùng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo là người có nhân thân xấu, phạm tội khi đang có 01 tiền án và 01 tiền sự, ngoài ra bị cáo còn có 01 lần đã bị xét xử về tội Trộm cắp tài sản, 01 lần bị xét xử về tội Dâm ô đối với trẻ em, và 01 bị xử phạt hành chính về hành vi ghi số lô, số đề. Do đó HĐXX thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

1. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng một số hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo Trần Đức N là đối tượng nghiện ma túy, có

mục đích tàng trữ ma túy để sử dụng, không có nghề nghiệp ổn định, do đó cần miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

1. Về xử lý vật chứng: Số Methamphetamine là vật cấm lưu hành, còn toàn bộ vỏ, bao gói (dùng để đựng ma túy) là vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đối với chiếc xe mô tô đã được Cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là hoàn toàn đúng quy định của pháp luật và không có ai khiếu nại nên Hội đồng xét xử miễn xét.
2. Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về điều luật áp dụng; tội danh truy tố; mức hình phạt; xử lý vật chứng là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.
3. Về các nội dung khác: Theo lời khai của Trần Đức N, Nguyễn Trung T là người N nhờ đi mua ma túy và T đã đưa N tới nhà người đàn ông tên T trú tại xã S, huyện H để N mua ma túy. Tuy nhiên, quá tình điều tra Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không có người nào tên T có đặc điểm như bị cáo N trình bày. Còn Nguyễn Trung T không thừa nhận về các nội dung liên quan như lời khai của bị cáo N. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã áp dụng mọi biện pháp điểu tra, nhưng không chứng minh được, chỉ duy nhất lời khai của bị cáo N không có căn cứ để xử lý đối trách nhiệm đối với Nguyễn Trung T.

Đối với ông Trần Thái B là người cho bị cáo mượn xe mô tô, nhưng khi cho mượn ông B không biết bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, do vậy có không căn cứ xem xét trách nhiệm đối với ông B.

1. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Đức N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Đức N 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/6/2022.
3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 bì thư màu trắng có dòng chữ “CÔNG AN HÀ TĨNH, PHÒNG KỶ THUẬT HÌNH SỰ”, được dán kín, trên

mép dán có chữ ký của các thành phần gia niêm phong và bị cáo Trầm Đức N, bên trong đựng toàn bộ vỏ, bao gói và 1,6264 gam Methamphetamine *(Tình trạng, đặc điểm theo biên bản giao nhân vật chứng ngày 17/11/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H, tỉnh Hà Tĩnh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Hà Tĩnh).*

1. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.
2. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:**** Bị cáo;
* Người có quyền lợi, nghĩa vu liên quan;
* VKSND huyện H;
* CA huyện H;
* THADS huyện H;
* THA hình sự;
* Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
* VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
* Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh;
* TAND tỉnh Hà Tĩnh;
* Lưu: HSVA; VPTA.
 | **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**(Đã ký)**Mai Văn Đạt** |

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:**** Bị cáo;
* Người có quyền lợi, nghĩa vu liên quan;
* VKSND huyện Hương Sơn;
* CA huyện Hương Sơn;
* THADS huyện Hương Sơn;
* THA hình sự;
* Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
* VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
* Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh;
* TAND tỉnh Hà Tĩnh;
* Lưu: HSVA; VPTA.
 | **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Mai Văn Đạt** |